

Đ, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 52/2025/TLST-HNGĐ ngày 25/3/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1990.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Số F - T, Khu phố F, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81 và Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa: Anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N, thuận tình ly hôn.

Giá trị pháp lý của Giấy chứng nhận kết hôn số 116/20215, Quyển số 01/2015 do U, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 09/7/2015, chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này, là ngày 08/4/2025.

2.2 Về con chung: Giao cho anh Lê Văn S được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc Hà L, sinh ngày 05/7/2019; Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng N được quyền trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Trọng N1, sinh ngày 04/4/2016.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh S, chị N thực hiện quyền này.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Hồng N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Anh Lê Văn S thuận chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000025 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Trả lại cho anh Lê Văn S 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại (Anh S đã nộp đủ án phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- UBND Phường 5, TP Đông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tập dán án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Huyền